

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: NGÀY 22/12- BÉ THÍCH LÀM NGHỀ GÌ
Thời gian thực hiện 4 tuần, từ ngày 25/11 đến 20/12/2024

I. MỤC TIÊU

Mục tiêu giáo dục			Nội dung giáo dục		Hoạt động giáo dục
TT	Đ. Tuổi	Mục tiêu	Chung	Riêng	
I. Lĩnh vực phát triển thể chất					
1. Phát triển vận động					
a) Thực hiện được các động tác phát triển các nhóm cơ và hô					
1	3	- Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn	- Hô hấp: + Ngửi hoa - Lung, bụng: + Quay sang trái, sang phải	- Tay : + Hai tay đưa lên cao, ra phía trước, sang 2 bên + Hai cánh tay chéo nhau về phía trước và ra sau - Lung, bụng lườn : + Đứng nghiêng người sang bên - Chân: Bật chụm chân, tách chân	* HD học: Hô hấp: Ngửi hoa - Tay: + Hai tay đưa lên cao, ra phía trước, sang 2 bên + Đưa ra trước, gập khuỷu tay - Lung, bụng: + Cúi về phía . Quay sang trái, sang phải + Đứng nghiêng người sang bên - Chân: Đứng, một chân đưa lên trước, khụy gối. Bật chụm chân, tách chân Tập kết hợp với bài hát:
2	4	- Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh		- Tay : Hai tay đưa lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở	Lớn lên cháu lái máy cày * TC: Con thỏ, kéo cưa lừa xẻ, dung dăng dung dẻ

				bàn tay). + Đưa ra trước, gập khuỷu tay - Lưng, bụng lườn + Nghiêng người sang bên - Chân: Đứng, một chân đưa lên trước, khuỷu gối	
<i>b) Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tổ chức trong vận động</i>					
5	3	- Trẻ kiểm soát được vận động: + Đi thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh.	- Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh		* HDH: + Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh + TC: Mèo và chim sẻ TCM: Ai ném xa nhất
6	4	- Trẻ kiểm soát được vận động: + Đi thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu			
7	3	- Trẻ biết Phối hợp tay-mắt trong vận động: + Tự đập - bắt bóng được 3 lần liên (đường kính bóng 18cm).	- Đập và bắt		* HDH: + Đập và bắt bóng - Đập và bắt bóng tại chỗ + TCVD: Mèo đuổi chuột
8	4	- Trẻ biết phối hợp tay-mắt trong vận động: + Tự đập bắt bóng được 4-5 lần liên tiếp			
9	3	- Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập + Trẻ biết bật tại chỗ + Trẻ biết bò chui qua cổng	- Bò chui qua cổng	- Bật tại chỗ	* HDH: + Bật tại chỗ (3 tuổi). Bật nhảy từ trên cao xuống 30-35cm (4 tuổi) TCVD: Kéo co * HDH: + Bò chui qua cổng
10	4	- Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập:		- Bật nhảy từ trên cao xuống 30-	

		- Trẻ biết bật nhảy từ trên cao xuống 30-35cm - Trẻ biết bò chui qua cổng		35cm	TCVĐ: Chạy tiếp cò
c, Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay – mắt					
13	3	- Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động. + Cắt thẳng được một đoạn 10cm. + Xếp chồng 8-10 khối không đổ.	* 3,4 + Xé giấy	- Xếp chồng một số hình khối khác nhau. - Xé dán giấy. - Sử dụng kéo, bút.	* HĐ chơi - Góc xây dựng: Xây mô hình bệnh viện. Xây doanh trại... - Góc tạo hình: Cắt,xé dán đồ dùng một số nghề
14	4	- Trẻ biết phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, ngón tay, phối hợp tay – mắt trong một số hoạt động: + Cắt thành thạo theo đường thẳng + Xây dựng, lắp ghép với 10 - 12 khối		- Lắp ghép hình. - Cắt đường thẳng.	
2. Dinh dưỡng sức khỏe					
b. Trẻ thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt.					
21	3	- Trẻ thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của cô giáo với anh chị: + Rửa tay, lau mặt, súc miệng.	- Làm quen với cách đánh răng, lau mặt. - Tập rửa tay bằng xà phòng. - Thể hiện bằng lời nói về nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh.		* HĐ ăn ngủ vệ sinh: Thực hành rửa tay bằng xà phòng, lau mặt súc miệng sau khi ăn. Trong khi ăn nhắc trẻ không làm rơi vãi cơm
		- Trẻ biết sử dụng bát, thìa, cốc để ăn uống			
22	4	- Trẻ thực hiện được một số việc khi được nhắc nhở: + Tự rửa tay bằng xà phòng, tự lau mặt, đánh răng.	- Tập đánh răng, lau mặt. - Rèn luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng.		
		- Trẻ biết tự cầm bát,			

		thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi đồ thức ăn.			
c. Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt và giữ gìn sức khỏe					
25	3	- Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: + Chấp nhận: Vệ sinh răng miệng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học. + Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu	- Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể	- Nhận biết trang phục theo thời tiết. - Nhận biết một số biểu hiện khi ốm.	* HD ăn ngủ vệ sinh. - Cho trẻ tự thay quần áo, tự đi giày dép. - Cho trẻ xem vi deo tranh ảnh về một số trang phục phù hợp với thời tiết. Cách phòng chống khi có biểu hiện ốm
26	4	- Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: + Vệ sinh răng miệng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học. + Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt...		- Lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết. - Ích lợi của mặc trang phục phù hợp với thời tiết. - Nhận biết một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản	
II. Lĩnh vực phát triển nhận thức					
2. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán					
39	3	- Trẻ biết quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng. - Trẻ biết đếm trên các đối tượng giống nhau	- Xếp tương ứng 1 – 1	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 3 và đếm theo khả năng.	* HD học - Nhận biết nhóm có số lượng là 3 (3 tuổi). Cũng có số lượng trong phạm vi 3, nhận biết chữ

		và đếm đến 3.			số 3, số thứ tự trong phạm vi 3.(4 tuổi) * HD chơi + Góc học tập: Chơi với bảng chun học toán. + Chơi bàn tính học đếm.
		- Trẻ biết so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 3 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.			+ Nhận biết các số qua tranh ảnh + Tạo số bằng các que tính. +Xếp hạt thành các số.
40	4	- Trẻ thích quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: bao nhiêu? là số mấy?...		- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 3 và đếm theo khả năng.	
		- Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 3			
		- Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 8 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.			
41	3	- Trẻ biết gộp và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 3.	- Gộp hai nhóm đối tượng và đếm. - Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn.		* HD học: - Tách gộp nhóm có số lượng trong phạm vi 3 + TC: Tạo nhóm, kết bạn
		- Trẻ biết tách một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 3 thành hai nhóm.			
42	4	- Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 3, đếm và nói kết quả.		- Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 3.	
		Trẻ biết tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.			
		- Trẻ có thể sử dụng các số từ 1-3 để chỉ số lượng, số thứ tự.			
3. Khám phá xã hội					
<i>b. Nhận biết một số nghề phổ biến và nghề truyền thống ở địa phương</i>					
60	3	- Trẻ biết kể tên và nói được sản phẩm của	- Tên gọi, sản phẩm và ích lợi của một số nghề		* HD học: KPXH:

		nghề nông, nghề xây dựng...khi được hỏi, xem tranh.	phổ biến.	+ Trò chuyện nghề xây dựng + Trò chuyện về nghề nông + Trò chuyện về nghề may TCM: Nói nhanh tên nghề * HĐ chơi + Tc: Chọn lô tô theo yêu cầu * HĐ chơi: - Trò chuyện xem vi deo, tranh ảnh ngày 22/12
61	4	- Trẻ biết kể tên, công việc, công cụ, sản phẩm/ ích lợi...của một số nghề khi được hỏi, trò chuyện.	- Tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến, nghề truyền thống của địa phương.	

III. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

1. Nghe hiểu lời nói

66	3	- Trẻ thực hiện được yêu cầu đơn giản	- Hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản.	* HĐC: + Cho trẻ lên chọn đồ dùng đồ chơi theo yêu cầu. Tìm đồ dùng đồ chơi xung quanh lớp
67	4	- Trẻ thực hiện được 2,3 yêu cầu liên tiếp	- Hiểu và làm theo được 2-3 yêu cầu	
70	3	- Trẻ biết lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại	- Nghe hiểu nội dung truyện : Thần sắt - Nghe các bài hát,	HĐ học: + Truyện: Thần sắt + Thơ: Làm bác sĩ, bé làm bao nhiêu nghề, chú bộ đội.. Đọc đồng dao: Đi cầu đi quán... * HĐC: + HĐ chiều: Cô cùng trẻ hát
71	4	- Trẻ lắng nghe và trao đổi với người đối thoại	bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ	

			tuổi. - Trả lời và đặt câu hỏi: Ai, cái gì	đặt câu hỏi: Để làm gì	bài cháu yêu cô chú công nhân, lớn lên cháu lái máy cày, cháu yêu cô thợ dệt
2. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày					
74	3	- Trẻ rõ các tiếng	- Phát âm các tiếng của tiếng việt		* HDC TCTV: Trẻ phát âm và đọc chính xác các từ: Thợ nề, thợ mỏ, thợ hàn. trong bài thơ bé làm bao nhiều nghề; Các từ: Bộ đội... trong bài thơ Chú bộ đội - Chú công nhân đang xây nhà. Chú bộ đội đang hành quân. Cây lúa. Bác nông dân đang cấy lúa... * HĐ chơi: + Xem vi deo về 1 số ngành nghề, ngày 22/12 + Trò chuyện về một số nghề phổ biến ở địa phương
75	4	- Trẻ nói rõ để người nghe có thể hiểu được	- Phát âm các tiếng có chứa các âm khó		
76	3	Trẻ có thể sử dụng được các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động đặc điểm	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn câu mở rộng		
		- Trẻ biết sử dụng câu đơn, câu ghép.			
77	4	Trẻ sử dụng được một số từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép		
		Trẻ biết sử dụng một số câu đơn, câu ghép câu khẳng định, câu phủ định			
80	3	- Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao trong chủ đề “ Ngày 22/12- Bé thích làm nghề gì”	- Đọc được bài thơ: Bé làm bao nhiêu nghề. Làm bác sĩ. Chú bộ đội. Đồng dao: Dích dắc dích dắc theo cô, anh chị		* HĐ học: Thơ: Bé làm bao nhiêu nghề. Làm bác sĩ, chú bộ đội * Hoạt động chơi: + Hoạt động chiều: Cô cùng trẻ đọc đồng dao dích dắc
81	4		- Đọc thơ : Bé làm bao nhiều nghề. Làm bác sĩ. Chú bộ đội. Đồng dao: Dích dắc dích dắc		

				dịch đặc
86	3	- Trẻ sử dụng một số từ: "vâng ạ"; "dạ"; "thưa"...trong giao tiếp	- Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép	* HĐ ăn ngủ vệ: Trẻ biết mời cô, các bạn khi ăn ... *Hoạt động chơi: Hoạt động góc: Góc phân vai: Chơi bán hàng, gia đình...
87	4	- Trẻ biết sử dụng một số từ như: mời cô, mời bạn, cảm ơn, xin lỗi trong giao tiếp		
88	3	- Trẻ nói đủ nghe, không nói lý nhí	- Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp.	
89	4	- Trẻ biết điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở.		

3. Làm quen với đọc- Viết

93	3	- Trẻ có thể nhìn vào tranh minh họa và gọi tên một số nhân vật trong tranh	- Mô tả sự vật, hiện tượng, tranh ảnh có sự giúp đỡ	* HDC: - Cho trẻ xem sách truyện, gọi tên nhân vật trong tranh. Cho trẻ mô tả hành động nhân vật * Hoạt động ăn ngủ vệ sinh: Giới thiệu cho trẻ biết biển nhà vệ sinh, lối ra, nơi nguy hiểm)
94	4	- Trẻ có thể mô tả hành động của một số nhân vật trong tranh.	- Mô tả sự vật, hiện tượng, tranh ảnh.	
95		- Trẻ nhận ra kí hiệu thông thường trong cuộc sống: nhà vệ sinh, cấm lửa, nơi nguy hiểm...	- Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (nhà vệ sinh, lối ra, nơi nguy hiểm...)	
96	3	Trẻ thích vẽ, "Viết" nguệch ngoạc.	Tiếp xúc với chữ, sách truyện.	* HDC: - Cho xem sách truyện - Cho trẻ thực hành sách tập tô u, ư
97	4	Trẻ nhận dạng và làm quen với chữ u,ư	- Nhận biết chữ u, ư - Tập tô, tập đồ các nét chữ	

IV. Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội

2. Thể hiện sự tự tin, tự lực

102	3	- Trẻ tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích	- Mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.	*HDC: - Hoạt động góc: Trẻ tự nhận vai chơi, tự chọn đồ
103	4	- Trẻ tự chọn đồ chơi,	- Tự chọn đồ chơi, trò	

		trò chơi theo ý thích	chơi theo ý thích.	dùng, đồ chơi, thể hiện vai chơi và bắt chước hành động chơi...
3. Nhận biết và thể hiện cảm xúc , tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh				
106	3	- Trẻ biết biểu lộ cảm xúc vui, buồn sợ hãi, tức giận	- Biểu lộ trạng thái, cảm xúc qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, trò chơi, hát, vận động	*Hoạt động chơi: Hát, vận động các bài trong chủ đề. - Góc tạo hình cho trẻ vẽ, nặn, xếp hình sản phẩm một số nghệ - Cho trẻ chơi trò chơi: Chuyển đồ vật theo bài hát
107	4	Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên	- Biểu lộ trạng thái, cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ giọng nói, trò chơi, hát, vận động, vẽ nặn, xếp hình.	
4. Hành vi và quy tắc ứng xử				
120	3	- Trẻ biết cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ	- Chơi hòa thuận với bạn	*Hoạt động chơi: Hoạt động góc: Trẻ biết chờ đến lượt, xếp hàng khi mua hàng * Hoạt động vệ sinh: Trẻ xếp hàng rửa tay chờ đến lượt
121	4	- Trẻ biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở	- Chờ đến lượt.	
V. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				
1. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp thiên nhiên cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật				
127	3	- Trẻ vui sướng vỗ tay nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của sự vật, hiện tượng	- Bộc lộ cảm xúc/bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc/gân gũi gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp/ nổi bật của các sự vật,	* HDC: Cho trẻ nghe hát bài: Em đi giữa biển vàng. Đi cây. Lượn tròn lượn khéo. Mở nhạc cho trẻ nghe các bài hát trong độ tuổi - Cho trẻ tham quan cuộc triển lãm tranh
128	4	- Trẻ vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô		

		phỏng khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.	hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật	
2. Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình				
129	3	- Trẻ biết hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc trong chủ đề “Ngày 22-12- Bé thích làm nghề gì”	- Hát đúng giai điệu lời ca, bài hát: Lớn lên cháu lái máy cày	* HĐ học: - Dạy hát: Lớn lên cháu lái máy cày - DVĐ VTTN: Cháu yêu cô thợ dệt. Cháu yêu cô chú công nhân TC âm nhạc: Nghe tiết tấu tìm đồ vật * HĐ chơi: - Góc nghệ thuật: Hát các bài hát trong chủ đề . Biểu diễn các bài hát trong chủ đề * HDC: Cho trẻ thực hành làm quen với đàn oocgan, phím đàn trong phòng âm nhạc * Hoạt động học: + Xé dán dụng cụ nghề xây dựng + Làm quà tặng chú bộ đội * Hoạt động chơi: Góc nghệ thuật: Cho trẻ vẽ, xếp hột hạt, xé dán để tạo thành một số sản phẩm, đồ dùng của một số nghề, làm am bùm về chủ đề * Hoạt động chiều: Cho trẻ hoạt động phòng âm nhạc:
130	4	- Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát và thể hiện sắc thái của bài hát có trong chủ đề “Ngày 22-12- Bé thích làm nghề gì” qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ . . .	- Hát theo giai điệu lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát: Lớn lên cháu lái máy cày	
131	3	- Trẻ biết vận động theo nhịp bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa) các bài trong chủ đề “Ngày 22/12- Bé thích làm nghề gì”	- Vận động đơn giản theo nhịp điệu của bài hát, bản nhạc: Cháu yêu cô thợ dệt. Cháu yêu cô chú công nhân	
			- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp .	
132	4	- Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc với hình thức (vỗ tay theo nhịp, múa) các bài trong chủ đề “Ngày 22/12- Bé thích làm nghề gì”	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của bài hát, bản nhạc: Cháu yêu cô thợ dệt. Cháu yêu cô chú công nhân	
			- Sử dụng một số dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu.	
133	3	Trẻ làm quen với đàn oocgan và đánh được 1 số nốt nhạc theo yêu cầu của cô	- Tắt mở đàn, nhớ vị trí và đánh được 1 số nốt nhạc.	

134	4	Trẻ làm quen với đàn oocgan và đánh được 1 số nốt nhạc theo yêu cầu của cô giáo.	- Nhận ra và đánh được các nốt nhạc (7 nốt)	
135	3	- Trẻ có thể sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm	- Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm: Làm quà tặng chú bộ đội	
136	4	- Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm	- Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm: Làm quà tặng chú bộ đội	
137	3	- Trẻ biết vẽ nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản các bài trong chủ đề “Ngày 22/12- Bé thích làm nghề gì” - Trẻ biết xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản các bài trong chủ đề “Ngày 22/12- Bé thích làm nghề gì” - Trẻ biết xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản trong chủ đề “Ngày 22/12- Bé thích làm nghề gì”	Sử dụng các kĩ năng vẽ, xé xếp hình để tạo ra sản phẩm dụng cụ của nghề xây dựng. Sản phẩm của nghề nông, nghề truyền thống...	
138	4	- Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc, bố cục các bài trong chủ đề “Ngày 22/12- Bé thích làm nghề gì”		

		- Trẻ biết xé theo đường thẳng, đường cong..và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục các bài trong chủ đề “Ngày 22/12- Bé thích làm nghề gì”		
		- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau theo gợi ý của cô các bài trong chủ đề “Ngày 22/12- Bé thích làm nghề gì”		
139	3	- Trẻ biết nhận xét một số sản phẩm tạo hình	- Nhận xét sản phẩm tạo hình	
140	4	- Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng / đường nét	

3. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật

141	3	- Trẻ biết vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc trong chủ đề “Ngày 22/12- Bé thích làm nghề gì”	- Vận động theo ý thích khi hát / nghe bài hát: Cháu yêu cô thợ dệt	* Hoạt động học: DVD VTTTC: Cháu yêu cô thợ dệt. Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề - Tạo hình: Làm quà tặng chú bộ đội * HĐC: Cho trẻ làm am bùm sách truyện. Làm tranh truyện bằng hạt gạo, lá cây. Trẻ đặt tên cho sản phẩm của mình. Trẻ nêu ý tưởng tạo ra sản phẩm
142	4	- Trẻ biết lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc trong chủ đề “Ngày 22/12- Bé thích làm nghề gì”	- Lựa chọn thể hiện các hình thức vỗ tay theo nhạc bài: Cháu yêu cô thợ dệt	
143		- Trẻ biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát trong chủ đề “Ngày 22/12- Bé thích làm nghề gì”	- Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát: Cháu yêu cô thợ dệt	
144	3	- Trẻ biết tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích bài trong chủ	- Tạo ra các sản phẩm đơn giản theo ý thích	

		đề ngày 22/12- Bé thích làm nghề gì		
145	4	Trẻ nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích bài trong chủ đề ngày 22/12- Bé thích làm nghề gì	- Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích. - Nói lên ý tưởng tạo hình của mình.	
146	3	- Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình	- Đặt tên cho sản phẩm của mình	
147	4			

Tổng số mục tiêu: 66

3 tuổi: 32

4 tuổi: 34

CHUYÊN MÔN

TỔ TRƯỞNG

GIÁO VIÊN

Vũ Thị Sơn Ca

Lò Thị Thanh

Lường Thị Hải

